

Số: /2019/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1919/TTr-SXD ngày 26 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gồm: Hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng; quản lý chất lượng vật liệu xây dựng; trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.”

2. Khoản 3 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Đề xuất việc xây dựng quy hoạch, bổ sung quy hoạch các địa điểm được phép sản xuất vật liệu xây dựng đảm bảo phù hợp với các quy định của tỉnh và điều kiện thực tế trên địa phương.”

Điều 2. Bãi bỏ Điều 4; khoản 1 Điều 15 của Quy định quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KTCTKT, NCPC (Hiện).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lý Thái Hải